

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/LĐ-ST

Ngày 27 tháng 9 năm 2022

*V/v tranh chấp về yêu cầu thanh toán
tiền trợ cấp chấm dứt hợp đồng lao động*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tiến

Các Hội thẩm nhân dân:

+Ông Nguyễn Văn Tư

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Liên đoàn Lao động thành phố P, tỉnh Gia Lai

+Bà Tô Thị Lành

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Bảo Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo Nhi - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2022/TLST-LĐ, ngày 18/7/2022 về “*Tranh chấp về yêu cầu thanh toán tiền trợ cấp chấm dứt hợp đồng lao động*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-LĐ, ngày 09/9/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2022/QĐST-LĐ, ngày 20/9/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Bá H, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Hẻm 162 Trường C, tổ 9, phường Phù Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đào Văn T, sinh năm 1960 (Có mặt).

Địa chỉ: 03 Nguyễn Chí T, phường Chi L, thành phố P, tỉnh Gia Lai là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 12/8/2022).

Bị đơn: Công ty Cổ phần Gia L (Nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây N)

Địa chỉ: 18 Lê L, phường Tây S, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Người đại diện hợp pháp: Ông Cao Văn D – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty là người đại diện theo pháp luật (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 4 năm 2022, lời khai có tại hồ sơ và tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn ông Đào Văn T trình bày như sau:

Ông Phạm Bá H công tác tại Công ty Cổ phần Gia L (Nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây N) được 31 năm 10 tháng (từ tháng 8 năm 1988 đến tháng 5 năm 2020) là 20 năm 5 tháng, ông H xin nghỉ việc và được công ty ra Quyết định số 24B/2020/QĐ-CTC ngày 30/5/2020 về việc chấm dứt hợp đồng lao động với số tiền trợ cấp thôi việc theo Quyết định là 46.125.000 đồng (do ông Nguyễn Mạnh H – Tổng giám đốc ký). Ban đầu công ty nêu có khó khăn nên các bên cùng nhau hỗ trợ giải quyết và giữa ông H với công ty đã thỏa thuận với nhau bằng biên bản lập ngày 01/8/2020, theo đó công ty sẽ chia số tiền trên thành 9 kỳ trả nợ và hàng tháng công ty sẽ chuyển trả vào tài khoản của ông H số tiền 5.125.000 đồng, bắt đầu từ tháng 8/2020 đến hết tháng 4/2021. Tuy nhiên, sau khi ký biên bản thỏa thuận và cho đến nay công ty vẫn không thực hiện đúng như cam kết.

Nay, tôi yêu cầu Công ty cổ phần Gia L (Nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây N) có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Bá H tổng số tiền tính đến ngày 25/8/2022 là 52.275.000 đồng (trong đó, tiền gốc là 46.125.000 đồng và tiền lãi tính tới ngày 25/8/2022 là 6.150.000 đồng) và tiền lãi phát sinh cho đến khi xét xử với mức lãi suất là 10%/năm = 0,83%/tháng.

Tại văn bản ngày 13 tháng 8 năm 2022 của bị đơn Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây N trình bày:

Công ty chúng tôi hiểu rằng thực hiện đầy đủ quyền lợi đối với người lao động là nghĩa vụ của doanh nghiệp nhằm đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và giữ vững thương hiệu của Công ty. Tuy nhiên từ khoảng cuối năm 2019, khi Ban lãnh đạo mới vào tiếp nhận, Công ty đang trong tình trạng rất khó khăn, có nguy cơ phá sản. Hơn nữa, đại dịch Covid-19 kéo dài và ảnh hưởng xấu trên phạm vi rộng, Công ty chúng tôi lại là doanh nghiệp nằm trong những ngành nghề bị ảnh hưởng nặng nề nhất, các cơ sở kinh doanh của Công ty có thời điểm phải đóng cửa ngừng hoạt động, tình hình tài chính gặp rất nhiều khó khăn, nhiều khoản nợ thuế, nợ ngân hàng, nợ nhà cung cấp không có khả năng thanh toán do không có nguồn thu, buộc phải cắt giảm lao động và hoạt động cầm chừng đến hiện nay công ty vẫn chưa phục hồi hoàn toàn. Vì thế việc giải quyết số tiền chấm dứt hợp đồng lao động theo yêu cầu của ông Phạm Bá H trong một lần là nằm ngoài khả năng của chúng tôi trong lúc này. Công ty đã nhiều lần liên hệ với ông H để làm việc và giải quyết các vấn đề liên quan đến chế độ của người lao động, nhưng chưa nhận được sự thống nhất từ phía ông H. Sau khi nhận được Thông báo từ Tòa án nhân dân thành phố P về vụ việc trên, đại diện Công ty đã tiếp tục liên hệ với ông H để thỏa thuận về hình thức thanh toán khoản trợ cấp thôi việc của ông H bằng cách trả 2.000.000đ/tháng, ban đầu ông H đồng ý, tuy nhiên sau đó ông H không chấp nhận thỏa thuận này và yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên có ý kiến phát biểu tại phiên tòa:

Về tố tụng: Việc Tòa án thụ lý, giải quyết yêu cầu của nguyên đơn, quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp. Các đương sự, nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ pháp luật tố tụng theo quy định, bị đơn đã không chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự tại phiên tòa.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây N phải thanh toán cho ông Phạm Bá H số tiền chấm dứt hợp đồng lao động 46.125.000đ và tiền lãi tính từ tháng 5/2021 cho đến ngày xét xử với mức lãi suất 10%/năm. Buộc bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ án tranh chấp yêu cầu về yêu cầu thanh toán tiền trợ cấp chấm dứt hợp đồng lao động; bị đơn có địa chỉ trụ sở tại địa bàn thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai theo loại việc, theo cấp xét xử và theo lãnh thổ theo quy định tại các Điều 32, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, bị đơn, vắng mặt nên các đương sự không thỏa thuận được về việc giải quyết vụ án, HĐXX tiếp tục tiến hành xét xử vụ án.

[3] Đối với bị đơn Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây N quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tiến hành triệu tập người đại diện hợp pháp nhiều lần đến Tòa án trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đến Tòa án giải quyết vụ án, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không có mặt. Đến khi mở phiên tòa xét xử vụ án, đại diện hợp pháp của bị đơn tiếp tục vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, không đến Tòa án là cố tình trốn tránh nghĩa vụ. Bị đơn đã không chấp hành pháp luật đầy đủ, đã từ chối quyền được chứng minh phản đối yêu cầu của nguyên đơn theo quy định tại Điều 91 và phải chịu hậu quả theo Khoản 25 Điều 70 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử, giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét thấy giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây N (Trước đây là Công ty Cổ phần Gia L) và anh Phạm Bá H xác lập hợp đồng lao động không xác định thời hạn từ tháng 8/1988. Ngày 05 tháng 5 năm 2020 anh Phạm Bá H có đơn xin nghỉ việc và được Công ty Cổ phần Gia L chấp thuận, chấm dứt hợp đồng lao động theo Quyết định 24B/2020/QĐ-CTC, ngày 30/5/2020. Theo đó thời gian công tác của anh Phạm Bá H đến khi chấm dứt hợp đồng lao động là 31 năm 10 tháng (Từ tháng 8/1988 đến tháng 5/2020). Thời gian làm việc được hưởng trợ

cấp thôi việc khi chấm dứt hợp đồng lao động là từ tháng 8/1988 đến tháng 12/2008 là 20 năm 5 tháng. Số tiền được trợ cấp thôi việc là 46.125.000đ.

[5] Xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn thì thấy rằng:

[5.1] Đối với yêu cầu thanh toán tiền chấm dứt hợp đồng lao động.

Số tiền trợ cấp thôi việc khi chấm dứt hợp đồng lao động của anh Phạm Bá H theo quyết định của Công ty là 46.125.000đ. Ngày 01/8/2020 giữa anh Phạm Bá H và Công ty văn bản thỏa thuận về việc chi trả trợ cấp thôi việc, theo đó Công ty sẽ chi trả tiền trợ cấp cho anh Phạm Bá H làm 9 tháng chia làm 9 lần, mỗi lần 5.125.000đ vào tài khoản của anh Phạm Bá H theo chu kỳ trả lương của Công ty từ ngày 05 đến ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8/2020 đến tháng 4/2021. Tuy nhiên đến nay phía Công ty vẫn chưa thanh toán khoản tiền nào cho anh Phạm Bá H. Như vậy yêu cầu khởi kiện của anh H là có cơ sở được chấp nhận.

[5.2] Đối với yêu cầu tính lãi: Anh Phạm Bá H yêu cầu tính lãi kể từ tháng 5/2021 cho đến nay theo mức lãi suất 10%/năm. Xét thấy khi chấm dứt hợp đồng lao động, hai bên đã thống nhất thỏa thuận thanh toán tiền trợ cấp là 46.125.000đ và phía Công ty chi trả hàng tháng, đến tháng 4/2021 thì hết, nhưng phía Công ty đã không thực hiện. Do vậy từ tháng 5/2021 là chậm thực hiện nghĩa vụ, nguyên đơn yêu cầu tính lãi chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền với lãi suất 10%/năm = 0,83%/tháng là phù hợp quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận. Tiền lãi được tính từ ngày 01/5/2021 đến ngày 27/9/2022 là 16 tháng 27 ngày nên tiền lãi là $46.125.000đ \times 16 \text{ tháng } 27 \text{ ngày} \times 0,83\%/tháng = 6.469.945đ$. Tổng cộng là $46.125.000đ + 6.469.945đ = 52.594.945đ$.

[6] *Về tiền án phí:*

Nguyên đơn không phải chịu tiền án phí lao động sơ thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn phải chịu tiền án phí đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận tương đương nghĩa vụ phải thanh toán.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

-Áp dụng Điều 22, 23, 31, 44, 46, 98, 200 của Bộ luật Lao động; Điều 357, 468, 584, 585, 592 của Bộ luật Dân sự;

-Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 32; điểm c Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; các Điều 5, 70, 91, 227, 228, 235, 266 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Bá H.

Buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây N phải trả cho anh Phạm Bá H tổng số tiền 52.594.945đ (Năm hai triệu năm trăm chín tư nghìn chín trăm bốn lăm đồng); trong đó: Tiền gốc là 46.125.000đ, tiền lãi là 6.469.945đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

-Căn cứ các Điều 143, 144, 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 24, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

-Anh Phạm Bá H không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho anh Phạm Bá H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 755.000đ (Bảy trăm năm lăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002027, ngày 18/7/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Buộc Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Kim Tây N phải chịu 1.577.848đ (Một triệu năm trăm bảy bảy nghìn tám trăm bốn tám đồng) tiền án phí lao động sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố P;
- Chi cục THADS TP.P (Để thi hành);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

Hoàng Văn Tiến